

BO NOI VU
--
CUC QUAN LY XNC
Số : 628 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông La Vinh Hùng

Hiện ở : 83/1, Đường Tân Bình, Quận Cầu Long

- 1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.
- 2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số :

1.1897 / 90 DC (gửi kèm theo)
2.1899 /

V/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1108 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

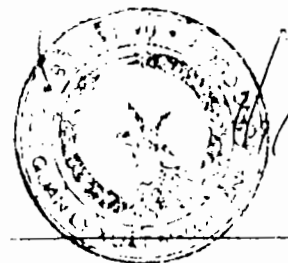
Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 /1

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Ghi chú :

Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách . 1104



La Vinh Hùng

Trại Tân lập

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 440 GRT

Số HS/LD

0 0 13 7 8 1 9 6 4!2!

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 826-BCT/TT ngày 31-12-1961 của Bộ Nội vụ;
 Thi hành án văn, quyết định tha số 30 ngày 05 tháng 11 năm 1980
 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh La Vĩnh Hùng

Họ, tên thường gọi nt

Họ, tên bí danh không

Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1948

Nơi sinh Sài Gòn

Nơi đang ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt

23/16 Võ tánh, Thị xã Vĩnh Long, Tỉnh Cửu Long

Cau tại Phan cách nặng

Bị bắt ngày 05-5-75

Theo quyết định, văn bản số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại 23/16 Võ tánh, Thị xã Vĩnh Long, Tỉnh Cửu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian cải tạo ở trại, Hùng đã tỏ ra ăn năn-hối cải tác định được tội lỗi và nhiệm vụ cải tạo bản thân.

Lao động: Hoàn thành công việc được giao, chấp hành nội qui của trại nghiêm học tập tiếp thụ bài tốt, có chuyển biến s
 sau khi lần học hai đầu tranh phê bình yếu. Hàng năm được xếp
 loại cải tạo trung bình, khá.

Lưu tay ngón trỏ phải
 La Vĩnh Hùng

Cá 8959
 Dán
 L



Họ, tên chữ họ
 người được cấp giấy

Mune

La Vĩnh Hùng.

Ngày 17 tháng 12 năm 1980

X/Trưởng thị
 Phó trưởng thị

Phan Ngọc Bân

Thiếu tá Phan Ngọc Bân

QUESTIONNAIRE FOR H.O.S. APPLICANT

Date:

A. BASIC IDENTIFICATION DATA:

1. Name: LA VINH HUNG
2. Other name:
3. Date and Place of birth: May, 15, 1948 in Saigon
4. Residence address: 23/16 Lê văn Tám, thị xã Vĩnh Long
tỉnh Cửu Long, Việt Nam.
5. Mailing address: 56, đường 30-4, thị xã Vĩnh Long,
tỉnh Cửu Long, Việt Nam.
6. Current occupation: unemployment.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME:

NAME	DATE and PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
NGUYỄN THỊ HỘP	June, 16, 1952 in Vĩnh Long.	my wife
LA VINH HOANG	Oct, 22, 1981 in Vĩnh Long.	my son
LA VINH HUY	Sept, 14, 1983 in Vĩnh Long	my son

Their address: 191, xã Việt Nghệ Tĩnh, P. 17, quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh.

C. RELATIVE OUTSIDE VIỆT NAM.

NO.

D. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

NAME	ADDRESS
My father: VÔ DANH	(dead)
My mother: LA - LÊ - KHANH	23/16, Lê văn Tám, Vĩnh Long
My young sister: LA - THỊ - HIỀN	same above (was divorced)
My young sister's daughter:	
ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	same above

E. EMPLOYMENT BY U.S. AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

F. SERVICE WITH G.V.N. OR A.R.V.N. OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person serving: LA - VINH HUNG
serial number: 68/601.282
2. Date: I joined the V.N.A.F. from March, 20, 1969 to
April, 30, 1975.
3. Last rank: CAPTAIN
4. Military unit: My unit was 243th squadron of
PHU CAT AIR FORCE BASE.
5. Name of superior / C.O.
 - Major: NGUYỄN VĂN THÂN (dead)
 - Colonel: HUYNH VĂN SÔNG

6. Reason for leaving : Liberty.

7. Name of American advisors:

8. U.S. training course in VIET NAM:

For more flying's time and getting used to fly I had been flying with 129th company A.A.F. in LANE ARMY AIRFIELD at ANSON (QUINHON)

9. U.S. awards or certificates:

- I graduated American language at Lackland Airforce base (SAN ANTONIO), in 1970

- I graduated flying UH.1

G. TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. LA VINH - HUNG : student.

2. From Sept, 1970 to July, 1971.

3. Learn American language on Lackland Airforce base

- Training TH.55 (helicopter) in Fort - Worth, TEXAS

- Training UH.1 in CLASS 71-11 (helicopter) in Fort. Hunter, GEORGIA

4. For becoming a helicopter's pilot.

5. U.S. government paid for me for training

H. REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. NAME : LA VINH - HUNG

2. Total time in reeducation : 5 years - 07 months 14 days.

3. Still in reeducation : no.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS

- All my papers about American language and Flying certificated was burned.

- I'm still remembering my instructor pilot is Mr. Fletcher (TH.55 helicopter instructor of Fort. Worth A.A.F.)

- My sponsors : Mr and Mrs James D. Olliff
SAVANNA (GEORGIA)

I forgot name of the street that they was living

- My wife and sons' address : 191, Xô Viết Nghệ
tinh, phường 17, quận Bình Thạnh, T.P. Hồ Chí Minh

SIGNATURE :

Hung

DATE :



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 24897/31 ĐC₁

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên LA VINH HUNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1948
Date de naissance

Nơi sinh Tp Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở Cầu Long
Domicile

Quốc tịch Viet Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement *Taille*

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢM

Bộ 21897r XC
Cấp cho ng. Ta Vinh Hung
Công với hai trẻ em
Đến nước HQP CHUNG QUOC HOA K
Qua cửa khẩu Ban Lon nhất
Lệnh ngày 06.11.1990
Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP NHẬP



-9- Nguyễn Phương

Vinh của người mang hồ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

[Handwritten signature]

-3-

HỘ CHIẾU này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 06. 5. 1995
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 5 năm 1990
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1. La Vinh Hoàng	1981
2. La Vinh Huy	1983
3.	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 21899/g0ĐC₁

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên.....NGUYỄN THỊ HOÀ
Nom et prénoms

Ngày sinh.....1952
Date de naissance

Nơi sinh.....Củ Lomp
Lieu de naissance

Chỗ ở.....Tp. Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch.....Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp.....
Profession

Nhận dạng.....Chiều cao.....
Signalement.....*Taille*

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Nation

Hộ chiếu này có giá trị đi đến

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

A TOUS PAYS

và hết hạn ngày 06.5.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 06 tháng 5 năm 1990

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

H8 21819 XC

Cấp cho bà Nguyễn Thị Hợp

Công với 1 lần

Đến nước REPUBLIC DUONG DIENG

Được cấp trước 06.11.1990

Thước ngày 06.11.1990

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



-9- Nguyễn Phương

7/9/90

Kính Cô :

Có một người quen cũ ở Vĩnh Long, nhờ
con chuyển hồ sơ này đến Cô, để
nhờ Cô giúp đỡ đùm Ro.

Con không biết nhiều tình vắn đề này,
có gì nhờ Cô chỉ dẫn thêm đùm con.
Họ không có thân nhân nào ở Mỹ.
phần con gia đình chồng 4 người vào
tới đã 3 tuần này, nên nếu con
đứng lãnh họ con sẽ không lo nổi khi
họ tới.

Cuối thư kính chúc Cô chú và các
em được nhiều sức khỏe, Vạn sự
như ý, mong có dịp gặp lại Cô chú
và các em

Kính

Trần

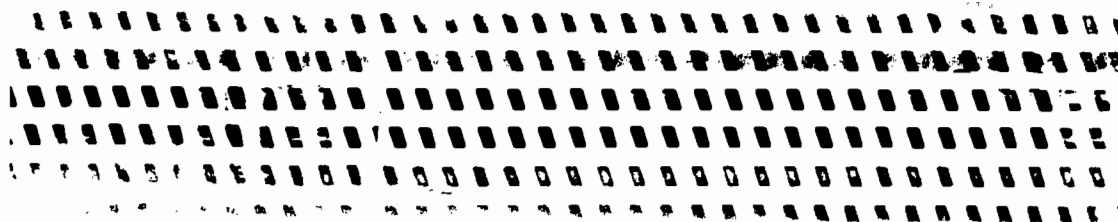
ANG 36

JUL

9

1960

PM



To: Mrs KHUOC MINH THO